

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày: 26/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Hạ Tuấn
+ Ông Đặng Viết Côi

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 10/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1987, Nơi sinh, nơi ĐKKTT và nơi ở: thôn PT, xã PT1, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ Phạm Thị H1 - SN 1988 (đã ly hôn) và 01 con (SN 2011); tiền án: Ngày 03/4/2015 bị TAND huyện Ứng Hoà xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2017; tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 5/2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm GDLĐXH số 02- TP. Hà Nội. Bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018 tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hoàng Hồng Đ – sinh năm 2001
Trú tại: Thôn TH, Xã TL, Huyện KB, Hà Nam (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Chu Xuân T– sinh năm 1981
Trú tại: thôn PT, xã PT1, huyện UH, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 02/4/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, chức vụ và ma túy, Đội Cảnh sát hỗ trợ tư pháp Công an huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội phối hợp cùng Công an xã PT1 đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn PT, xã PT1, huyện Ứng Hoà thì phát hiện hai thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra hành chính thì 01 nam thanh niên khai tên là Hoàng Hồng Đ – SN 26/6/2001

ở Thôn TH, Xã TL, Huyện KB, Hà Nam và tự nguyện giao nộp 02 gói nhỏ khai nhận đó là ma túy vừa mua của nam thanh niên còn lại là Nguyễn Văn T – SN 1987 ở PT, PT1, UH với giá 200.000đ; T cũng khai thừa nhận là tiền vừa bán ma túy cho Đ mà có. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Tiến hành khám xét nơi ở của T, T tự nguyện lấy trong túi áo da treo tại ghế ở phòng khách 04 gói nhỏ, vỏ bọc giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận đó là ma túy cất giấu để bán.

Vật chứng thu giữ của Đ: - 02 gói bên ngoài bọc giấy, bên trong có chất bột màu trắng (ký hiệu A1); - 04 gói bên ngoài bọc giấy, bên trong có chất bột màu trắng (ký hiệu A2) và 200.000đ.

Kết luận giám định số 3345/KLGD-PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “- *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói thu giữ của Đ ký hiệu A1 đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,023gam; - Chất bột màu trắng bên trong 04 gói thu giữ của T ký hiệu A2 đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,173gam*”.

Điều tra làm rõ: Khoảng 13 giờ ngày 02/4/2018, T đi từ nhà đến khu vực Tía, Thường Tín, Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000đ rồi đem về lấy 01 phần ra sử dụng, phần còn lại chia làm 06 gói cất ở túi áo da treo ở ghế. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Hồng Đ đến ngõ gọi “*Anh T ơi để cho em 200*” (ý nói mua 200.000đ ma túy), T nói “*Đợi anh tý*”, rồi lấy 02 gói ma túy ra đưa cho Đ và nhận 02 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 100.000đ của Đ thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 10/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 02/4/2018, T đi từ nhà đến khu vực Tía, Thường Tín, Hà Nội tìm và mua 500.000đ được 01 gói ma túy loại Heroin rồi đem về nhà lấy một phần ra sử dụng,

phần còn lại chia làm 06 gói cất ở túi áo treo trên ghế để bán lại cho các đối tượng nghiện. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có Hoàng Hồng Đ ở Xã TL, Huyện KB, Hà Nam đến nhà hỏi mua 200.000đ ma túy; T lấy 02 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,023gam bán cho Đ và nhận 200.000đ. Khi T và Đ vừa thực hiện xong hành vi mua bán thì bị công an kiểm tra bắt giữ, cả hai đều khai thừa nhận hành vi mua, bán ma túy của mình, đồng thời giao nộp số tiền và gói ma túy. Tiến hành kiểm tra nơi ở của T thu giữ 04 gói ma túy còn lại có tổng trọng lượng 0,173gam. Đối chiếu với các qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Đáng lưu ý về nhân thân, năm 2011 bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, năm 2015 bị xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2017, nhưng bị cáo không coi đó là bài học để quyết tâm từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục tái nghiện, tìm mua ma túy để bán kiếm lời và lấy tiền này mua ma túy sử dụng cho bản thân. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị coi là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Mặt khác, xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thấy: Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn, hiện đang nuôi 01 con nhỏ và mẹ già; bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, từ việc nghiện ma túy dẫn đến phạm tội; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, ngoài lời khai của T về người này là đàn ông khoảng 45 tuổi, ngoài ra bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và việc mua bán diễn ra ở ngoài đường, không có ai biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với Hoàng Hồng Đ ở Thôn TH, Xã TL, Huyện KB, Hà Nam là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 02/4/2018, Đ mua của T 200.000đ được 0,023gam Heroin (trọng lượng ít, dưới 0,1 gam); mặt khác, bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến ma túy nên hành vi của Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Công an huyện Ứng Hoà đã ra quyết định xử phạt hành

chính đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ; do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Số ma túy gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn T 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định, tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ thu giữ của bị cáo (*Ma túy và số tiền có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 26/7/2018 và giấy ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa tại Kho bạc Nhà nước huyện Ứng Hòa ngày 26/7/2018*).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

